

Số: 333/BC-UBND

Cẩm Mỹ, ngày 04 tháng 10 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Kính gửi:

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Thanh tra tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Văn bản số 11289/UBND-THNC ngày 17/9/2021 và Văn bản số 1847/TT-NV3 ngày 22/9/2021 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai về việc báo cáo kết quả thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng. UBND huyện Cẩm Mỹ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### I. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

##### 1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết theo thẩm quyền.

Trong năm 2020 và năm 2021, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch phổ biến các Nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước trong đó có các văn bản về phòng, chống tham nhũng, lãng phí như: Luật phòng chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ - CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

Hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua các hội nghị, các cuộc họp giao ban tháng, quý tại cơ quan; các buổi sinh hoạt của các đoàn thể... Song song công tác tuyên truyền miệng. UBND huyện triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 17/4/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tỉnh Đồng Nai năm 2019. Tham gia buổi tập huấn có 120 người tham dự, qua buổi triển khai đề nghị các cơ quan đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức và công dân thuộc phạm vi quản lý.

UBND huyện xây dựng các văn bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, gồm:

+ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 17/02/2020 công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện năm 2020.

+ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27/3/2020 về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ năm 2020.

+ Văn bản số 1772/UBND-NC ngày 31/3/2020 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 40-QĐ/TU ngày 18/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Văn bản số 5363/UBND-NC ngày 28/8/2020 về việc triển khai thực hiện đúng quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

+ Văn bản số 7123/UBND-NC ngày 04/11/2020 về việc thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Kế hoạch số 32/UBND-NC ngày 05/02/2021 của UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện năm 2021.

+ Văn bản số 1015/UBND-NC ngày 19/02/2021 của UBND huyện về thực hiện nghiêm Luật PCTN và Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Văn bản 1121/UBND –NC ngày 25/02/2021 về Chấn chỉnh công tác phòng, chống tham nhũng.

## **2. Việc đảm bảo các điều kiện thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

Xác định nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó có pháp luật về PCTN là một khâu quan trọng để thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN và Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Trong những năm qua, UBND huyện luôn chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời tích cực triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật (trong đó, có pháp luật về PCTN) trên phạm vi toàn huyện. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đã mang lại hiệu quả trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn. Trong năm 2020, 2021 do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid 19 nên công tác tuyên truyền, phổ biến trực tiếp đến cán bộ, công chức, viên chức không thể thực hiện chỉ thực hiện bằng biện pháp qua họp giao ban trực tuyến hàng quý, hàng tháng. Đối với nhân dân trên toàn huyện thì tuyên truyền bằng hình thức phát trên các loa phát thanh.

### **3. Việc tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng.**

*3.1 Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

*a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Tổ chức họp giao ban với các Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND xã để trao đổi công việc, kịp thời chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công việc của kỳ tiếp theo và nhắc nhở CBCC thường xuyên nhận thức sâu sắc về công tác PCTN và áp dụng nhiều biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, không để tình trạng tham nhũng có cơ hội xảy ra trong CBCC.

Công khai hóa việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài sản của đơn vị hàng tháng, hàng quý tại đơn vị; công tác tổ chức cán bộ, đề bạt, nâng lương, quy hoạch, đào tạo được thực hiện công khai, dân chủ để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động.

*b) Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ*

Tiếp tục thực hiện chủ trương của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, góp phần chống tham nhũng, chống lãng phí, UBND huyện tuyên truyền đến các cơ quan, đơn vị cũng như từng CBCC ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, từ đó nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng những hành động cụ thể như: tận dụng quạt máy, gió trời thay cho máy lạnh, tắt cầu dao điện trước khi ra về, mở máy lạnh từ 25<sup>o</sup>c trở lên, tắt máy lạnh 10 - 15 phút trước khi kết thúc cuộc họp...

Quy định rõ các tiêu chuẩn, định mức, trách nhiệm cán bộ quản lý sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, chi hỗ trợ tiền lương tăng thêm, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu, hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

*c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn*

Thực hiện nghiêm yết chuẩn mực xử sự của CBCC tại nơi công cộng; tổng hợp đầy đủ và sao in các nội quy và quy chế về chế độ làm việc để niêm yết tại phòng làm việc cùng các văn bản pháp quy quan trọng liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, tạo điều kiện cho CBCC thuận tiện học tập, tiếp thu, nhận thức được thuận lợi, dễ dàng, tác động tích cực đến ý thức tuân thủ pháp luật đối với CBCC trong thi hành công vụ.

*d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn*

- Năm 2020, UBND huyện thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ theo quy định. Cụ thể

- + Cấp huyện: 11 công chức;
- + Cấp xã : 02 công chức địa chính;
- + Trường học: 28 kế toán.

- Năm 2021, UBND huyện đang chờ các văn bản hướng dẫn về chuyển đổi vị trí công tác của cấp trên.

*3.2 Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

a. Việc chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2020:

Trên tinh thần Văn bản số 15444/UBND-THNC ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2020, UBND huyện đã ban hành văn bản số 8444/UBND-NC ngày 25/12/2020 về việc triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2020. Ngày 31/12/2020, Phòng Nội vụ huyện tham mưu UBND huyện ban hành quyết định số 1456/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2020.

b. Kết quả thực hiện

UBND huyện đã giao Thanh tra huyện có trách nhiệm tiếp nhận 01 bản kê khai tài sản, thu nhập của những người có nghĩa vụ kê khai nộp về Thanh tra tỉnh theo quy định; 01 bản kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng được nộp về Phòng Nội vụ huyện lưu trữ hồ sơ cá nhân theo quy định. Ngày 28/5/2021, UBND huyện đã có báo cáo số 152/BC-UBND về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2020.

*3.3 Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị và phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán*

- Số đơn vị đã tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch: 56/56.

- Về nội dung và hình thức công khai:

\* *Nội dung công khai:* Nội dung công khai UBND huyện thực hiện theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018. Cụ thể: tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm như: quản lý dự án đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản công và xây dựng cơ bản; quản lý đất đai; chính sách bồi thường.

\* *Hình thức công khai:*

- Công bố tại cuộc họp của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

*3.4 Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng*

Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, chỉ đạo, đôn đốc cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị, chương trình kế hoạch công tác hàng năm của huyện ủy, HĐND và UBND huyện. Luôn luôn kiểm tra, đôn đốc hướng dẫn việc thi hành công vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nhằm chấn chỉnh những sai phạm đối với cán bộ, công chức. Thực hiện tốt nội quy, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế làm việc của cơ quan. Trong thời gian qua, do công tác tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng, các quy định về công khai minh bạch luôn được quan tâm thực hiện. Do đó, tại UBND huyện chưa có vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

*3.5 Việc phòng chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.*

### 3.6 Việc xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Năm 2020 và năm 2021, chưa phát hiện xử lý vụ việc tham nhũng.

## II. NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ CHUNG VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

Nhìn chung công tác phòng chống tham nhũng như kê khai thu nhập; thực hiện tiêu chuẩn, định mức; cải cách hành chính; thanh tra; kiểm tra; giải quyết khiếu nại UBND huyện thực hiện tương đối tốt. Việc tuyên truyền giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng được triển khai, quán triệt thường xuyên từ cán bộ đến nhân dân trên địa bàn huyện. Công tác phòng, ngừa tham nhũng cũng được coi trọng, nhất là việc đẩy mạnh trong công tác cải cách hành chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, công khai, minh bạch trong thu chi tài chính, mua sắm tài sản, tổ chức cán bộ.

Việc phổ biến, tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng tuy được quan tâm, thực hiện nhưng về hình thức tuyên truyền chưa phong phú chủ yếu là lồng ghép với các văn bản pháp luật khác và tuyên truyền qua đài phát thanh.

## III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng.

2. Kiến nghị có những lớp tập huấn về hướng dẫn thanh tra công tác phòng chống tham nhũng đối với các cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật phòng, chống tham nhũng của UBND huyện Cẩm Mỹ.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Chánh, Phó VP.UBH;
- Đăng trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-TH (NC).



**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Tấn Thìn**



# PHỤ LỤC

(Kèm theo báo cáo tình hình thi hành pháp luật về PCTN)

STT	NỘI DUNG	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng</b>		
<b>a)</b>	<b>Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>		
1	Các hình thức công khai thường được thực hiện	56/56	56/56
2	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch	3	01
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với số đơn vị bị xử lý)	0.	0
4	Số cuộc họp báo và số lần cung cấp thông tin cho báo chí	0	0
5	Số lần cung cấp thông tin theo yêu cầu	0	0
6	Số lần thực hiện trách nhiệm giải trình	0	0
<b>b)</b>	<b>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</b>		
1	Việc công khai các văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ (ghi rõ hình thức công khai tương ứng với văn bản)		
2	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	3	1
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	0	0
4	Số người vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ bị xử lý và hình thức xử lý (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với người bị xử lý)	0	0
<b>c)</b>	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
1	Số người vi phạm quy tắc ứng xử bị xử lý và hình thức xử lý (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với người bị xử lý)	0	0
2	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng bị xử lý và hình thức xử lý (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với người bị xử lý)	0	0
3	Số người vi phạm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích bị xử lý và hình thức xử lý (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với người bị xử lý)	0	0
<b>d)</b>	<b>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
1	Số lượng công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác	41	0
2	Số người chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác	41	0
3	Số người thực tế đã chuyển đổi vị trí công tác	41	0
<b>II</b>	<b>Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
1	Số lượt người được tuyên truyền về Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.	506	0
2	Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập:		
	Số lượng công khai tại cuộc họp	400	0
	Số lượng công khai bằng hình thức niêm yết	106	0
3	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	0	0

4	Số người bị xử lý kỷ luật về nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với người bị xử lý)	0	0
<b>III</b>	<b>Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị và phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức đơn vị:		
	Số cuộc kiểm tra		
	Số cuộc tự kiểm tra		
1	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra		
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra		
	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát:		
2	Số cuộc giám sát		
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động giám sát		
	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động thanh tra:		
3	Số cuộc thanh tra		
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra		
	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động kiểm toán:		
4	Số cuộc kiểm toán		
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động kiểm toán		
<b>IV</b>	<b>Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Số người vi phạm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị (liệt kê hình thức xử lý tương ứng với người bị xử lý)		
<b>V</b>	<b>Việc phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Số lượt người trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước được tuyên truyền, hướng dẫn về pháp luật phòng, chống tham nhũng		
2	Số doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã xây dựng quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh		
3	Số doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã xây dựng quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ		
4	Số trường hợp có hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước được phát hiện, xử lý (ghi rõ hình thức xử lý tương ứng)		
<b>VI</b>	<b>Việc xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Số vụ việc tham nhũng bị phát hiện		
1	Số người có hành vi tham nhũng bị xử lý (ghi rõ hình thức xử lý tương ứng)		
2	Số tài sản bị thất thoát do hành vi tham nhũng và số tài sản thu hồi được		